TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** TỈNH NINH BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 159/2023/QĐST-HNGĐ	*TP. Ninh Bình, ngày 19 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của Chị Trần Thị Thanh H và anh Phạm Trung T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 19 tháng 10 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn của Chị Trần Thị Thanh H và anh Phạm Trung T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 11 năm 2023 về thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Trần Thị Thanh H sinh năm 1981; địa chỉ: xóm C, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

2. Anh Phạm Trung T sinh năm 1977; địa chỉ: B – đường B, phố Y, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 30/11/2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 30/11/2023 cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Trần Thị Thanh H và anh Phạm Trung T.

1.2. Về con chung: Chị Trần Thị Thanh H và anh Phạm Trung T có 02 con chung là Phạm G sinh ngày 10/6/2006 và Phạm An P sinh ngày 12/8/2013. Giao các cháu G, P

cho Chị Trần Thị Thanh H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Anh Phạm Trung T có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho Chị Trần Thị Thanh H theo phương thức định kỳ hằng tháng, mỗi tháng 10.000.000đồng (5.000.000đồng/01 cháu), kể từ tháng 11 năm 2023 cho đến khi các cháu G, P đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

1.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Trần Thị Thanh H và anh Phạm Trung T không yêu cầu Tòa xem xét giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND- TPNB;
- Chi cục THA TPNB;
- UBND xã K, H. Y;
- Các đương sự;
- *Lưu.*

THẨM PHÁN

Vũ Thị Hiền